

Phụ lục III.
DANH MỤC BIỂU MẪU
Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng và Tổ thẩm định kinh phí thực hiện
nhiệm vụ khoa học và công nghệ
(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

TT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	III.01-NXHS	Phiếu nhận xét hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
2	III.02-ĐGHS	Phiếu đánh giá hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
3	III.03-BBKP	Biên bản kiểm phiếu đánh giá hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
4	III.04-KQKP	Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu đánh giá hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
5	III.05-BBHĐ	Biên bản họp Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
7	III.06-PTĐKP	Phiếu thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ
8	III.07-BBTĐKP	Biên bản thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ

**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ,
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KH&CN**

**Mẫu III.01-NXHS
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Họ và tên thành viên:

.....

Chức danh Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng:

.....

1. Tên nhiệm vụ:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì:	
<i>Tên tổ chức:</i>	
<i>Họ và tên cá nhân:</i>	

3. Nhận xét theo nhóm tiêu chí đánh giá:

Nhóm tiêu chí đánh giá	<i>Nhận xét của chuyên gia</i>				
	4	3	2	1	0
3.1. Tính cấp thiết [<i>Mục 9 của thuyết minh</i>] Tính khoa học và thực tiễn trong việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu của đề tài đáp ứng được kế hoạch đặt hàng và làm rõ được tính cấp thiết của nhiệm vụ <i>Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 1:</i>	 				
3.2. Nội dung, nhân lực thực hiện các nội dung, phương pháp thực hiện [<i>Mục 11 của thuyết minh</i>] - Các nội dung nghiên cứu và bố trí nhân lực thực hiện phù hợp để đạt được mục tiêu và yêu cầu kế hoạch đặt hàng - Phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nội dung nghiên cứu đề ra - Kỹ thuật sử dụng trong nghiên cứu <i>Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 2:</i>	 				
3.3. Kết quả dự kiến [<i>Mục 12 của thuyết minh</i>] - Đầy đủ và đáp ứng kế hoạch đặt hàng (định lượng và định tính) - Đào tạo sau đại học <i>Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 3:</i>	 				

3.4. Khả năng ứng dụng, phương thức chuyển giao, hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ, [Mục 13,14 của thuyết minh]	
- Khả năng ứng dụng, phương thức chuyển giao của kết quả nhiệm vụ; khả năng thị trường; phương án thương mại hóa, phân chia lợi nhuận từ thương mại hóa kết quả nhiệm vụ (nếu có)	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
- Hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ; dự kiến tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 4:	
3.5. Tính khả thi về nội dung và kinh phí thực hiện [Mục 11, 15 của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán]	
- Tính hợp lý và khả thi của phương án phối hợp/đồng tài trợ, kế hoạch thực hiện.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
- Dự toán phù hợp với nội dung công việc, kết quả, sản phẩm dự kiến tạo ra của nhiệm vụ và tổng mức kinh phí.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 5:	
3.6. Năng lực tổ chức và cá nhân tham gia [Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]	
- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ và tổ chức phối hợp/đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ (năng lực, kinh nghiệm).	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
- Năng lực và kinh nghiệm nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 6:	
Ý kiến đánh giá tổng hợp	☐ ☐ ☐ ☐ ☐

Ghi chú: Điểm nhận xét của chuyên gia theo thang điểm:

4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

Nhận xét, kiến nghị:

.....

.....

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Họ và tên thành viên:

Chức danh Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng:

1. Tên nhiệm vụ:	
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì:	
<i>Tên tổ chức:</i>	
<i>Họ và tên cá nhân:</i>	

3. Đánh giá

Nhóm tiêu chí đánh giá	<i>Chuyên gia đánh giá</i>					H ệ số	<i>Điểm</i>	Σ	<i>Điểm tối đa</i>
	4	3	2	1	0				
3.1. Tính cấp thiết [<i>Mục 9 của thuyết minh</i>]						3			12
Tính khoa học và thực tiễn trong việc luận giải cụ thể hóa mục tiêu và nội dung nghiên cứu của đề tài đáp ứng được kế hoạch đặt hàng và làm rõ được tính cấp thiết của nhiệm vụ	☐	☐	☐	☐	☐				
3.2. Nội dung, nhân lực thực hiện các nội dung, phương pháp thực hiện [<i>Mục 11 của thuyết minh</i>]						3 2 1			24
- Các nội dung nghiên cứu và bố trí nhân lực thực hiện phù hợp để đạt được mục tiêu và yêu cầu kế hoạch đặt hàng	☐	☐	☐	☐	☐				
- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với các nội dung nghiên cứu đề ra	☐	☐	☐	☐	☐				
- Kỹ thuật sử dụng trong nghiên cứu	☐	☐	☐	☐	☐				
3.3. Kết quả dự kiến [<i>Mục 12 của thuyết minh</i>]						3 1			16
- Đầy đủ và đáp ứng kế hoạch đặt hàng (định lượng và định tính)	☐	☐	☐	☐	☐				
- Đào tạo sau đại học	☐	☐	☐	☐	☐				
3.4. Khả năng ứng dụng, phương thức chuyển giao, hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ, [<i>Mục 13,14 của thuyết minh</i>]									

- Khả năng ứng dụng, phương thức chuyển giao kết quả nhiệm vụ; khả năng thị trường; phương án thương mại hóa, phân chia lợi nhuận từ thương mại hóa kết quả nhiệm vụ (nếu có)	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	3			16
- Hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ; dự kiến tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	1			
3.5. Tính khả thi về nội dung và kinh phí thực hiện [<i>Mục 11, 15 của thuyết minh và giải trình các khoản chi của dự toán</i>]					
- Tính hợp lý và khả thi của phương án phối hợp/đồng tài trợ, kế hoạch thực hiện.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	2			16
- Dự toán phù hợp với nội dung công việc, kết quả, sản phẩm dự kiến tạo ra của nhiệm vụ và tổng mức kinh phí.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	2			
3.6. Năng lực tổ chức và cá nhân tham gia [<i>Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia</i>]					
- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ và tổ chức phối hợp/đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ (năng lực, kinh nghiệm).	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	2			16
- Năng lực và kinh nghiệm nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính.	☐ ☐ ☐ ☐ ☐	2			
Ý kiến đánh giá tổng hợp					100

Ghi chú: *Điểm đánh giá của chuyên gia theo thang điểm:*

4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

3.7. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của đề tài

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

Nhận xét, kiến nghị:

.....

.....

.....

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ,
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KH&CN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Tên nhiệm vụ:	
Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì:	
<i>Tên tổ chức:</i>	
<i>Họ và tên cá nhân:</i>	

1. Số phiếu phát ra:	2. Số phiếu thu về:
3. Số phiếu hợp lệ:	4. Số phiếu không hợp lệ:

T T	Ủy viên	Nhóm tiêu chí đánh giá						Tổng số điểm
		Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tiêu chí 6	
1	Chủ tịch							
2	Phó chủ tịch							
3	Ủy viên phản biện							
4	Ủy viên phản biện							
5	Ủy viên							
6	Ủy viên							
7	Ủy viên							
	Tổng số điểm trung bình							

TT	Ủy viên	Phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ	
		Phù hợp	Không phù hợp
1	Chủ tịch		
2	Phó chủ tịch		
3	Ủy viên phản biện		
4	Ủy viên phản biện		
5	Ủy viên		
6			
7			

Các thành viên ban kiểm phiếu

Thành viên thứ 1
(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2
(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ,
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KH&CN**

**Mẫu III.04-KQKP
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày tháng năm

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Tên nhiệm vụ:
.....

TT	Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì	Tổng điểm trung bình của các thành viên hội đồng	Phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ
1			Số....phù hợp/.....Không phù hợp (trong đó có ủy viên phản biện đánh giá phù hợp)
2			
...			

Các thành viên ban kiểm phiếu
Thành viên thứ 1
(Họ, tên và chữ ký)

Thành viên thứ 2
(Họ, tên và chữ ký)

Trưởng ban kiểm phiếu
(Họ, tên và chữ ký)

**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ,
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KH&CN**

**III.05-BBHD
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ số /QĐ-SKH&CN ngày/... của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phương thức họp:

4. Địa điểm và thời gian:

Thời gian: Từ giờ phút, ngày tháng năm

Địa điểm:

5. Số thành viên hội đồng có mặt trên tổng số thành viên / người. Vắng mặt người, gồm các thành viên:

6. Đại biểu tham dự họp hội đồng:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác

7. Hội đồng nhất trí cử Ông/Bà là thư ký khoa học của hội đồng.

B. Nội dung làm việc của hội đồng (ghi chép của thư ký khoa học):

(chi tiết ý kiến của các thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự trong Phụ lục kèm theo)

C. Bỏ phiếu đánh giá

1. Hội đồng đã bầu ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Trưởng ban:

- Hai thành viên:

.....

2. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá từng hồ sơ đăng ký.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá các hồ sơ xét tài trợ/đặt hàng trong biên bản kiểm phiếu và bảng tổng hợp kiểm phiếu kèm theo.

3. Kết quả bỏ phiếu

Căn cứ kết quả kiểm phiếu:điểm, Hội đồng kiến nghị tổ chức, cá nhân sau đây trúng tuyển chủ trì nhiệm vụ KH&CN nêu trên:

Tên tổ chức:

Họ và tên cá nhân:

D. Kết luận, kiến nghị của hội đồng

1. Kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi:

(1) *Tên nhiệm vụ:*

(2) *Mục tiêu nhiệm vụ:*

(3) *Thời gian thực hiện:*

(4) *Các nội dung chính thực hiện:*

(5) *Sản phẩm của nhiệm vụ:*

(6) *Số lượng thành viên chính và thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ:*

(7) *Phương thức khoán chi:*

a) *Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng* ☐

b) *Khoán chi từng phần* ☐

2. Đánh giá sự phù hợp giữa tổng mức kinh phí và các sản phẩm của nhiệm vụ

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

☐ Tổng mức kinh phí do tổ chức đăng ký chủ trì đề xuất **không phù hợp** với các sản phẩm của nhiệm vụ.

3. Các kiến nghị khác (nếu có):

Hội đồng đề nghị(Cơ quan quản lý nhiệm vụ) xem xét và quyết định.

THƯ KÝ KHOA HỌC

(Họ, tên và chữ ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Họ, tên và chữ ký)

Phụ lục

Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ ĐẠI BIỂU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ KHOA HỌC

(Họ, tên và chữ ký)

CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ THỰC
HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN

Mẫu III.06-PTĐKP
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm 20.....

**PHIẾU THẨM ĐỊNH KINH PHÍ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Tên nhiệm vụ:

Mã số..... (nếu có)

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

4. Họ và tên người thẩm định:

Học hàm, học vị:

Cơ quan công tác:

5. Ngày nhận hồ sơ thẩm định: ngày.....tháng ... năm 20....

A. Nhận xét, đánh giá chung mức độ hoàn thiện của nội dung thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện

1. Đủ điều kiện thẩm định:

2. Không đủ điều kiện để thẩm định (nêu rõ lý do):.....

B. Nhận xét chung về dự toán kinh phí nhiệm vụ

1. Hạng mục kinh phí đã đáp ứng yêu cầu

2. Hạng mục kinh phí cần hoàn thiện

C. Nhận xét chi tiết về kinh phí nhiệm vụ:

1. Ý kiến nhận xét:

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phân theo các khoản chi

Nội dung chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

[illegible]

	Trong đó:														
1. Ngân sách nhà nước:															
1. a. Kinh phí khoán chi:															
b. Kinh phí không khoán chi:															
1. 2. Nguồn ngoài ngân sách nhà nước															

D. Kiến nghị:

1. Phương thức khoán:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia: ...).

☐ Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: triệu đồng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia: ...);

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán: triệu đồng.

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Tổ thẩm định

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN

Mẫu III.07-BBTĐKP
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm 20.....

BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH KINH PHÍ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:

.....

Mã số (nếu có)

2. Tổ chức chủ trì:

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

4. Địa điểm và thời gian họp Tổ thẩm định:

- Địa điểm:

- Thời gian:giờ, ngày..... tháng.....năm.....

5. Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên:/.....

Vắng mặt: người; Họ và tên:

6. Đại biểu tham dự:

.....
.....

B. Kết luận của Tổ thẩm định

1. Về dự toán kinh phí:

.....
.....

2. Về thời gian thực hiện nhiệm vụ:

.....

3. Về tổng kinh phí cần thiết: triệu đồng

Trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: triệu đồng

- Kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước: triệu đồng

4. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi:

Đơn vị: triệu đồng

[illegible]

1.	Ngân													
1.	sách													
	nhà													
	nước:													
	a. Kinh													
	phí													
	khoán													
	chi:													
	b. Kinh													
	phí													
	không													
	khoán													
	chi:													
1.	Nguồn													
2	ngoài													
	ngân													
	sách													
	nhà													
	nước													

C. Kiến nghị:

1. Phương thức thực hiện:

☐

Khoán đến sản phẩm cuối cùng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia: ...).

☐

Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: triệu đồng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia: ...);

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán:triệu đồng.

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

.....

.....

Biên bản được lập xong lúc..... giờ, ngàytháng.....năm..... và đã được
Tổ thẩm định nhất trí thông qua.

Tổ trưởng

Thành viên

Thành viên

Thành viên

Thành viên

CÁC Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH

(Thư ký Tổ thẩm định ghi đầy đủ ý kiến nhận xét của từng thành viên tổ thẩm định)

[illegible]

THƯ KÝ TỔ THẨM ĐỊNH

(ký và ghi rõ họ tên)